TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ	*Ninh Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Nguyên G, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khu tập thể Công an huyện BA, thôn L1, xã PĐ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn TS, huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Nguyên G, sinh năm: 1984 và chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, tên con là Trần Nguyên K, sinh ngày 26/8/2018.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Nguyên G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 01 con chung, tên con là Trần Nguyên K, sinh ngày 26/8/2018, với số tiền: 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 07 năm 2021 cho đến khi cháu Trần Nguyên K đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Nguyên G và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Nguyên G đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh G đã nộp (Do chị Phạm Thị Th nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0024155 ngày 10/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Anh Trần Nguyên G đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS H. Ninh Sơn;
- UBND xã PT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Xuân